

Số: **114/2025/QĐST-HNGĐ**

Đồng Nai, ngày 24 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 243/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Lê Hoàng Q, sinh năm: 2000

- Bà Nguyễn Thảo M, sinh năm: 2002

Cùng địa chỉ: ấp B, xã A, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hoàng Q và bà Nguyễn Thảo M chung sống, có đăng ký kết hôn và được UBND xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 31/2021, ngày 11 tháng 11 năm 2021. Căn cứ vào Điều 8, 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Quá trình hòa giải, ông Q và bà M không đoàn tụ về chung sống với nhau nhưng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, sự tự nguyện của các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được công nhận.

[2] Về con chung: Ông Q và bà M có 01 (một) con chung tên Lê Nguyễn Ái N sinh ngày 10/8/2022. Ông Q và bà M thỏa thuận giao cháu N cho bà M là

người trực tiếp nuôi con. Ông Lê Hoàng Q cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 5.000.000/tháng (năm triệu đồng một tháng).

[3] Về tài sản chung: Ông Q và bà M trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Q và bà M trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 16/9/2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hoàng Q và bà Nguyễn Thảo M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Ái N sinh ngày 10/8/2022 cho bà M là người trực tiếp nuôi con. Ông Lê Hoàng Q cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 5.000.000/tháng (năm triệu đồng một tháng) kể từ ngày 16/9/2025 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Lê Hoàng Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở ông Q thực hiện quyền này.

Khi điều kiện thay đổi và vì quyền lợi của con, đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, thay đổi cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Lê Hoàng Q và bà Nguyễn Thảo M mỗi người phải chịu

150,000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã mỗi người đã nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000475 và 0000476 ngày 28/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Các đương sự đã nộp xong tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (02);
- VKSND khu vực 3 - Đồng Nai (02);
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (01);
- UBND xã An Viễn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai - GCNKH số 31/2021 ngày 11/11/2021 (01);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhung